TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-PT
Ngày: 07 – 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng

Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 11/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022, do có kháng cáo của bị hại Đỗ Tiến V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 603/2021/HSST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

* *Bị cáo bị kháng cáo:* **Nguyễn Hữu T;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1963; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 01/10; Con ông: Nguyễn Hữu G; con bà Đào Thị U; Có vợ là Nguyễn Thị T1; có 02 con chung; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên toà

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thúy H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

Bị hại kháng cáo:

Ông Đỗ Tiến V, sinh năm 1963. (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm CX, xã QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 22/4/2021, ông Đỗ Tiến V đến nhà Nguyễn Hữu T tại tổ 6, phường TĐ, thành phố Thái Nguyên để nói chuyện về việc tháng

12 năm 2020, T nhờ ông V làm giúp thủ tục tách thửa đất cho gia đình T (trước đó T đã đưa cho ông V giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và số tiền 18.000.000 đồng). Khi đến nơi, ông V và T ngồi uống nước tại bàn ghế đá được kê ngoài sân. Quá trình nói chuyện, T biết ông V chưa làm xong thủ tục cho mình nên nói với ông V muốn xin lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã đưa cho ông V thì ông V nói tài liệu trên ông V đã gửi đi cho người khác nên chưa trả lại ngay được. Sau đó, ông V nói với T đến Ủy ban nhân dân phường Thịnh Đán xin xác nhận thửa đất trên chưa được nhận tiền đền bù và đưa thêm 20.000.000 đồng để ông V tiếp tục làm thủ tục nhưng T không đồng ý. T yêu cầu ông V viết giấy biên nhận về việc đã nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của T nhưng ông V từ chối. Do đó, giữa T và ông V xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Lúc này, T đứng dậy dùng tay phải cầm 01 (Một) phích nước màu đỏ, nhãn hiệu Rạng Đông để dưới gầm bàn cạnh vị trí ngồi giơ lên đập liên tiếp 03 (Ba) phát theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào đầu và mặt ông V, làm ông V chảy nhiều máu trên đầu và trán. Thấy T đánh ông V, bà Nguyễn Thị T1 và anh Nguyễn Hữu T2 (là vợ, con ở cùng nhà T) chạy đến can ngăn nên sự việc kết thúc. Sau đó ông V đến Bệnh viện A Thái Nguyên khám và điều trị.

Hậu quả: Ông Đỗ Tiến V có 01 vết thương vùng đầu dài 02cm, sắc gọn chảy máu; 03 vết thương vùng trán kích thước lần lượt là 02cm, 04cm, 05cm, sắc gọn chảy máu; 01 vết thương vùng má phải kích thước 02 cm, sắc gọn chảy máu; 01 vết thương vùng môi trên kích thước 01cm, sắc gọn chảy máu; không có tổn thương nội sọ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 401/TgT ngày 03/6/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thái Nguyên kết luận: Hiện tại có 05 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ và 01 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông V hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).

Phần trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hữu T đã bồi thường cho ông Đỗ Tiến V số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), ông V đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu, đề nghị gì khác .

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 603/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: "Cố ý gây thương tích";

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Hai bên đã thanh toán xong.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 28/12/2021, bị hại ông Đỗ Tiến V có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt, chuyển 24 tháng tù cho hưởng án treo sang 24 tháng tù giam.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị hại: Trong vụ án này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu nào khác, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị hại không xuất trình thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào đối với bị cáo nên không có căn cứ chuyển hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo sang 24 tháng tù giam đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại vì: Trong vụ án này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bản thân bị cáo là thương binh, gia đình có công với cách mạng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án và cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ việc giữa bị cáo và ông Đỗ Tiến V có một

số bất đồng trong việc ủy quyền cho nhau làm các thủ tục liên quan đến giấy tờ đất đai của gia đình. Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 22/4/2021, tại khu vực bàn uống nước tại sân nhà của Nguyễn Hữu T thuộc tổ 6, phường TĐ, thành phố Thái Nguyên, bị cáo T và bị hại là ông Đỗ Tiến V xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Bị cáo đã dùng tay phải cầm 01 (Một) phích nước màu đỏ, nhãn hiệu Rạng Đông đập liên tiếp 03 (Ba) phát theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào đầu và mặt ông V. Quá trình hai bên xô sát, làm ấm chén trên bàn uống nước bị vỡ, phích nước bị cáo dùng để đánh ông V bị vỡ nhiều mảnh, phần ruột phích bị vỡ vụn. Hậu quả ông V bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

Trong vụ án này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu nào khác, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo là thương binh, bố đẻ bị cáo cũng là thương binh hạng ¾. Nên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị hại không xuất trình thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Tiến V; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 603/2021/HSST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho UBND phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 603/2021/HSST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TPTN;
- VKS, CA TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân